

## Sống Đạo 02-15-09 Xuất Gia 2

Kính thưa quý khán giả, lần trước chương trình Sống Đạo có đề cập về vấn đề xuất gia. Và quan niệm thông thường của đại chúng vẫn còn nghĩ rằng giáo điều của Phật giáo về cuộc đời có vẻ quá tiêu cực, khuyên người đời từ bỏ đời sống vật chất. Trong đời sống của nền văn minh khoa học hiện tại với đầy đủ tiện nghi cho một đời sống vật chất vô cùng thoải mái, liệu những giáo điều Phật giáo có còn thật sự thích hợp cho con người hay không? Hôm nay chương trình Sống Đạo hân hạnh giới thiệu BS Bùi Đắc Hùm và DS Bùi Văn Khâm thảo luận thêm về vấn đề này.  
Kính chào BS Hùm.

BS Hùm: Kính chào quý khán giả,

Host Kính chào DS Khâm.

DS Khâm: Kính chào quý khán giả.

Host: Thưa DS Khâm, có quan niệm cho rằng giáo lý Phật giáo quá cao siêu, không thể thực hành được bởi những người bình thường trong thế giới chúng ta hằng ngày, và nếu có ai muốn trở thành Phật tử chân chính thì cần phải từ bỏ thế giới này để rút lui vào một tu viện hay một nơi nào yên tĩnh đặc biệt. Xin DS cho biết ý kiến.

DS Khâm:

Đây là quan niệm truyền thống từ xưa đến nay. Sau bao nhiêu ngàn năm liệu chúng ta có nên cứ tiếp tục lặp đi lặp lại những điều đó từ thế hệ này qua thế hệ khác, hay là phải có cái nhìn thích hợp với con người của thế kỷ 21 này để có thể áp dụng đúng mức những Lời Dạy của Phật của Chúa để đưa con người thăng tiến về mặt Tâm Linh?

- Giáo Lý của Đức Phật có quá cao siêu người bình thường không thể thực hành được không?
- Giáo Lý cơ bản của Đức Phật về phương diện thực hành là gì? Lục căn thanh tịnh là thế nào? Làm sao đạt được lục căn thanh tịnh?
- Có thể đời sống xuất gia thích hợp với một thiểu số rất nhỏ nào đó, nhưng đại đa số thì thế nào? Muốn cải hóa con người, cải tạo xã hội trên cơ sở rộng lớn phải chăng là cần nhắm đến quảng đại chúng sanh, thay vì một thiểu số?
- Tu luyện bản thân ngay trong đời sống hằng ngày, giữa lòng xã hội, ở tại gia tu và ở trong chùa tu lại khác nhau như thế nào, dù ở đâu cũng chỉ có 24 giờ mỗi ngày.
- Ngày xưa các bậc xuất gia chỉ tu thôi, 24/24, không lo đến sinh kế, đến để tâm trí lo cho tổ chức ...
- Xã hội xưa giản dị, nhỏ hẹp, con số người xuất gia vẫn chỉ là con số nhỏ, sẽ không ảnh hưởng đến sinh hoạt xã hội.

- Ngày nay ở chùa cũng phải trả tiền ngân hàng , phải đi xe trả góp v.v có thể phải dùng credit cards v.v..., như vậy đời sống ở chùa và ở tư gia có khác nhau chỗ nào? Số thì giờ, hay tâm tư một người sống trong chùa dành ra cho việc tu hành có nhứt thiết là sẽ nhiều hơn một người sống tại gia không?

- Một người vẫn sống tại gia, đi làm việc như mọi người, là một thành phần hữu dụng của xã hội, và vẫn dùng hết thì giờ và tâm tư cho việc tu hành, thì có khác với người sống trong chùa không?

-Ca dao VN “Cái áo không làm nên Thầy Tu” Hình thức bề ngoài có thể có sự hỗ trợ nào đó cho đời sống tu hành, nhưng thực chất phải chăng là phải có sự vận dụng đời sống từ Thân đến Tâm thực sự?

BS Hùm: Giáo lý của Đức Phật không phải để chỉ cho tăng lữ trong tu viện, mà còn để cho tất cả nam nữ cư sĩ sống ở nhà với gia đình. Khi Đức Phật dạy rằng con người ai cũng có Phật tánh, và ai cũng có thể trở thành Phật, Đức Phật không có ý bắt buộc tất cả mọi người phải vô chùa để tu. Đức Phật còn khẳng định rằng bất cứ ai cũng có thể tu hành thành Phật. Sự xuất gia vô chùa, hoặc tìm một nơi hẻo lánh để trốn đời không phải là một yếu tố tất yếu để thành Phật, vì rằng cho dù xuất gia vào ở trong chùa, hoặc tìm ở một nơi hẻo lánh mà tâm trí cứ vẫn mơ tưởng đến chuyện vật chất ở thế gian, lòng lúc nào cũng tràn đầy những tư tưởng xấu xa, thì dầu có ở trong chùa đời đời kiếp kiếp cũng không thể thành Phật. Ngược lại, một người sống một cuộc đời bình thường với gia đình ở nơi thị tứ, mà có thể giữ lòng mình trong sạch, thì cũng có thể được coi như rất gần với Phật và có rất nhiều khả năng thành Phật.

**Host: Nếu như vậy thì tu hành theo Phật giáo không nhứt thiết phải từ bỏ gia đình?**

BS Hùm: nếu con người không còn bị ràng buộc bởi gia đình, họ hàng quyền thuộc, bạn bè trong cộng đồng xã hội thì môi trường yên tĩnh của chùa chiền sẽ rất lý tưởng cho sự tu hành. Họ có thể để hết thời gian lo tu tâm dưỡng tánh và tiến triển trên phương diện tâm linh. Tuy nhiên, những ai còn sống giữa gia đình bạn bè và cộng đồng xã hội, vừa có thể phục vụ nhân loại vừa có thể tu hành thì thật đáng ca ngợi, họ vừa lo tu hành để tự cứu rỗi lại vừa biểu hiện tình thương yêu đồng loại qua sự phục vụ của mình.

**Host: Nếu được như vậy thì đức Phật cần gì phải thành lập giáo hội tăng đoàn?**

BS Hùm: Dĩ nhiên giáo hội tăng già ngoài sự tu hành cho riêng mình họ còn có bổn phận hiển cả đời mình phục vụ cho Phật pháp, điều dắt, hướng dẫn tín đồ, cùng phục vụ nhân loại. Vì thế mà trong quá trình lịch sử, các tu viện Phật giáo không những chỉ là trung tâm tu hành mà còn là trung tâm đào luyện tâm linh, giáo dục, và văn hoá của nhà Phật.

**Host: Xin DS Khâm cho biết Phật giáo có quan tâm đến đời sống gia đình và cộng đồng của chúng sanh?**

DS Khâm:

Tôi không dám nói Phật Giáo có quan niệm như thế nào về câu hỏi nêu ra, vì đó là câu hỏi xin dành cho các Tăng Sĩ Phật Giáo hay quý vị Phật Tử. Dĩ nhiên là ở đây tôi không

dám lạm bàn. Chỉ xin đưa ra ý kiến cá nhân của một người cũng học Phật và có thành ý tu theo Phật mà thôi:

- Đức Phật bắt đầu con đường tu luyện của Ngài bằng tinh thần đi tìm Chân Lý trên căn bản cá nhân, và phải chăng Ngài cũng đặt nặng vấn đề mỗi cá nhân phải tu luyện, “Hãy tự thấp đuốc lên mà đi”.

- Tăng đoàn, giáo hội v.v. nếu có chăng cũng chỉ là phương tiện để hỗ trợ lẫn nhau, quảng bá Chánh Pháp một cách hữu hiệu v.v.... Mục tiêu vẫn là tu luyện bản thân nơi mỗi cá nhân.

- Thử đưa ra một quan niệm mới về Tam Quy, và có thể cũng không mới mà đã bắt đầu từ Đức Phật. Đó là vấn đề Tam Quy: Quy Y Phật, Pháp, Tăng.

- Quy Y Phật : Lấy mục đích “kiến Tánh thành Phật” làm mục tiêu tối hậu, chứ không phải là thờ phượng cúng lạy Đức Phật. Ngài không cần chúng sanh lạy Ngài, mà fải chăng Ngài muốn thấy có nhiều chúng sanh được thành Phật như Ngài? Như vậy Quy Y Phật tức là lấy Đức Phật làm gương mẫu để noi theo.

- Quy Y Pháp : Hành trì Pháp Môn của Ngài để đạt mục đích Thành Phật. Pháp của Ngài là con đường Thực Nghiệm Tâm Linh, tức là do “thực tu thực chứng”, chứ không phải là một hệ thống tư tưởng mang tính chất như một triết lý, một học thuyết.

- Quy Y Tăng: Thường quy y Tăng được hiểu là quy về tùng phục Tăng Đoàn, tức là hàng ngũ Tăng Sĩ hay hàng Giáo Phẩm. Thiết nghĩ chỉ căn cứ vào những câu nói cơ bản của Phật mà không có bất cứ một người học Phật nào không biết đến hay là không công nhận, như những câu nói “Tất cả chúng sanh đều có Phật Tánh, đều có thể thành Phật. Ta là Phật đã thành, các người đều là Phật sẽ thành” hoặc là hình như trong kinh Phật cũng có dạy Phật và Chúng Sanh chỉ khác nhau bởi chỉ một sự khác biệt giữa Mê và Giác mà thôi. Khi đã tỉnh thức thì là Phật. Còn chưa tỉnh thức, như người còn đang ngủ say thì là chúng sanh. Như vậy không có thành phần ở giữa. Có chăng là những Thiện Tri Thức đang cùng nhau trên đường đến bờ giác. Người nào qua được bên kia bờ giác thì là Phật. Người nào chưa qua được bờ bên kia thì vẫn còn là chúng sanh, tất cả đều bình đẳng, nếu có khác biệt chỉ là kẻ trước người sau trên đường tìm đến mục đích Giác Ngộ. Hiểu như vậy thì khi còn là chúng sanh, mọi chúng sanh đều bình đẳng. Không có phân chia giai cấp, mà là tất cả như là trong tình huynh tỷ đệ muội, tương thân tương trợ nhau trên cuộc hành trình Tu Phật. Vậy Quy Y Tăng hiểu theo tinh thần này chính là “quy, hay hướng vào chúng sanh”, “vì đời mà tu”, chứ không phải chỉ vì bản thân mình mà tu. Đây há không phải là tinh thần của Đức Phật khi Ngài từ bỏ thân phận Thái Tử, rời bỏ cung vàng điện ngọc để đi tìm Đường Giải Thoát cho chúng sanh đau khổ đó sao? Đó há chẳng fải là Ngài “vì chúng sanh mà tu” đó sao?

Hay nói cách khác phải chăng Đức Phật nêu ra cho con người một mục đích để hướng tới cho mục đích làm người của mình. Đó là Biết Minh, Thấy Tánh, Thành Phật. Mà con đường để đạt đến mục đích đó là hành trì theo Giáo Pháp của Ngài, xin nhấn mạnh chữ HÀNH, chứ không fải học hỏi và ghi nhớ cho nhiều để trở thành những “học giả” về Phật Học mà không có chứng ngộ tự thân thì có lẽ cũng chẳng ích gì. Vì trong kinh Phật cũng có câu nói “Tin ta mà chẳng hiểu ta và làm theo lời ta chính là phi báng Ta”. Và phải đi trên con đường Chánh Pháp của Phật bằng tinh thần Vô Ngã, Vì Chúng Sanh mà tu, chứ

không phải chỉ vì mưu cầu giải thoát, trốn vòng sanh tử luân hồi cho chính bản thân mình mà tu. Đây phải chăng chính là Tam Quy ở cảnh giới Thượng Thừa của Đại Đạo trong thời kỳ nhân loại đạt đến trình độ tiến hóa Tâm Linh đến giai đoạn Tam Kỳ vậy.

BS Hùm: Để tiếp lời tôi xin kể một câu chuyện của cư sĩ Sigala. Vị cư sĩ này theo lời cha dạy, luôn luôn hành lễ bái lạy sáu phương, Đông, Tây, Nam, Bắc, Thượng, Hạ mà không hiểu biết ý nghĩa tại sao. Đức Phật mới giảng rằng sáu phương đều có ý nghĩa riêng biệt. Phương Đông là cha mẹ, phương Tây là vợ chồng, phương Nam là thầy, phương Bắc là bạn bè quyến thuộc, láng giềng, Thượng là tu sĩ, Hạ là công nhân thợ thuyền. Lễ bái sáu phương là lễ bái một cái gì khả kính, thiêng liêng. Thứ nhất cha mẹ là thiêng liêng cao cả nhất. Con cái phải làm tròn bổn phận đối với cha mẹ: phải săn sóc cha mẹ già, phải làm bất cứ cái gì cần cho cha mẹ, phải giữ danh dự và tiếp nối truyền thống của gia đình, phải bảo vệ tài sản cha mẹ để lại, phải lo tang lễ sau khi cha mẹ qua đời.

Thứ hai là quan hệ thầy trò: người học trò phải kính trọng, vâng lời thầy dạy, phải lo cho thầy nếu thầy có điều chi cần.

Thứ ba là liên hệ vợ chồng: tình yêu giữa vợ chồng rất thiêng liêng. Vợ chồng phải trung thành, kính trọng và tận tụy săn sóc lẫn nhau.

Thứ tư là liên hệ giữa bạn bè, bà con, láng giềng: họ phải tử tế nhân từ với nhau, giúp đỡ nhau khi cần.

Thứ năm là liên hệ với người làm công, công nhân thợ thuyền, phải đối xử công bình trả lương xứng đáng, và lo lắng sức khoẻ thuốc men.

Thứ sáu là đối với kẻ tu hành: phải luôn luôn kính trọng, và săn sóc lo lắng cho họ đầy đủ nhu cầu vật chất.

Như vậy dầu cho tu hành người Phật tử phải sống làm tròn bổn phận đối với những liên hệ của cuộc đời.

Nói tóm lại, Phật giáo không những là một con đường tu, mà còn là một lối sống, sống theo Bát Chánh Đạo, và tuân theo những giới cấm căn bản như là không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm, không rượu thịt, và không nói dối.

**Host: Thưa DS Khâm, Phật giáo cho mọi sự đều là không. Như vậy quan niệm của con người đối với những phương tiện vật chất ra sao?**

DS Khâm:

Như thưa ở trên tôi chỉ xin trình bày những gì thuộc về sự hiểu biết hạn hẹp của tôi khi học Phật mà thôi không dám lạm bàn đến Phật Giáo.

- Câu hỏi có lẽ muốn nói đến quan niệm “sắc tức thị không, không tức thị sắc” của Nhà Phật. Đây có lẽ một điều được nghe nói đến nhiều nhất, được nhiều người trích dẫn nhất. Nhưng cũng chính là giáo lý cao thâm khó hiểu nhất và do đó ít được hiểu biết một cách chính xác nhất.

- Nếu cái gì cũng không thì còn gì để nói nữa?

- Đã từng có người đặt vấn đề nếu tất cả đều không, vô nhân vô ngã, vậy thì ai tu? Ai thành Phật?

- Đây là lãnh vực thuộc Giáo Lý Thượng Thừa bất khả tư nghì, không thể dung lý trí để luận giải mà phải tu luyện để thực sự cảm nghiệm bằng thực chứng từ nơi mỗi người.

- Đức Phật hình như không muốn nói đến những gì mang tính cách “hí luận” qua câu chuyện “người bị thương” đối với người đến hỏi Ngài về Thượng Đế hay Linh Hồn.

- Đức Phật dạy con đường Trung Đạo, để đối lại với con đường cực đoan cho cái gì mang tính cách vật chất như là trở ngại, hay đối lại với Tâm Linh, một quan niệm lâu đời trong các tôn giáo truyền thống, như Bà La Môn Giáo, và mãi đến ngày nay, vẫn còn cho vật chất là cái gì xấu xa tội lỗi.

- Không biết có phải do quan niệm này từ lâu đời của xã hội Ấn Độ khiến cho đất nước này một mặt sản xuất ra những Bạc Vĩ Nhân kim cổ, mà mặt khác vẫn cứ mãi nghèo đói chậm tiến và lạc hậu về kinh tế.

-Như chúng ta thường nghe hầu hết các tôn giáo đều dạy phải xa lánh đời sống vật chất. Thực tế xã hội ngày nay không thể chấp nhận quan niệm như vậy. Không có đám quần chúng tín đồ làm ra tiền, cúng dường, đóng góp tithes, thì lấy tiền đâu cho các nhà làm tôn giáo xây dựng cơ sở phát huy tôn giáo của mình.

-Thiết nghĩ Đức Phật là một Bạc Đạo Sư Giác Ngộ có tinh thần rất thực tế, sáng suốt có thể nói là rất cách mạng và trẻ trung, căn cứ vào những giai thoại về Ngài, và con đường của Ngài là con đường Trung Đạo và Minh Triết không bao giờ cực đoan.

BS Hùm: Phật giáo không cho những phương tiện vật chất là thường hằng và khuyên con người không nên để mình bị ràng buộc hoặc lệ thuộc và phương tiện vật chất. Phải coi chúng là những phương tiện chứ không phải là cứu cánh. Phật giáo công nhận sự cần thiết của vật chất trong sự trao đổi tâm linh. Đức Phật rất quan tâm đến sự nghèo khổ và cho rằng sự nghèo khổ là nguyên nhân của vô đạo và tội ác, như trộm cắp, tà dâm, bạo động, thù hận, hung dữ, độc ác v.v...Những vị vua chúa ngày xưa cũng như các chánh phủ ngày nay, cố trừng trị tội lỗi bằng những hình phạt. Nhưng Đức Phật thì dạy rằng, muốn diệt tận gốc tội lỗi, thì phải cải thiện đời sống kinh tế của con người: Phải cung cấp cho tá điền và nông phu hạt giống và những vật dụng canh tác, cung cấp vốn cho các thương gia, lương hưởng phải được trả thích đáng cho công nhân. Khi mọi người được giúp đỡ đầy đủ phương tiện sanh nhai, họ sẽ không còn sợ hãi lo âu, và do đó xử sự sẽ được thanh bình và không còn tội lỗi. Dù luôn luôn mong muốn cải thiện kinh tế, nhưng không phải Đức Phật luôn luôn tán đồng bất cứ nghề nghiệp nào. Một trong Bát Chánh Đạo là Chánh Nghiệp, con người phải tìm những nghề nghiệp chân chính. Nghề sản xuất và buôn bán khí giới luôn luôn bị cấm chỉ.

**Host: Xin DS Khâm cho biết lập trường của Phật giáo đối với chiến tranh.**

DS Khâm:

Trong phạm vi một chương trình như thế này không thể nói đầy đủ về vấn đề “Chiến tranh và hòa bình” vốn là câu hỏi muôn đời của con người, nhất là đối với một Đấng Giác Ngộ như Phật, hay trong kho tàng kinh điển đồ sộ của Nhà Phật, lại càng không thể nói hết được. Chỉ xin nhắc lại vài câu chuyện huyền thoại về Ngài để cho thấy tại sao Ngài còn được gọi là Đấng Đại Từ Đại Bi.

- Huyền thoại về câu chuyện tranh luận được quyền ai làm chủ con chim bị vị anh em hoàng tử của Ngài bắn rơi.

- Câu chuyện xẻ thịt cho con ó vì, trong một tiền kiếp xa xưa, Ngài cứu một con chim nhỏ.

- Nhưng bạo động và chiến tranh vẫn xảy ra ở các quốc gia có truyền thống Phật Giáo lâu đời, như Tích Lan ngày nay, hay Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc v.v. từ trước tới nay. Phải chăng vì con người chưa thực hành đúng Giáo Lý của Phật. Phải chăng vì thiếu phần thực hành để cải hóa con người từ cơ sở sinh học, và vì chỉ dừng lại ở lý thuyết hay chỉ nỗ lực theo tinh thần “chạy theo cái bóng của mình”, mà con người vẫn chưa thể cải phạm vi thánh.

BS Hùm: Không có tôn giáo nào đồng ý với chiến tranh.. Đức Phật có những lời dạy rất rõ ràng về chính trị, chiến tranh và hoà bình.

Đức Phật luôn luôn dạy con người bắt bạo động, không chém giết sát hại chúng sanh. Theo Phật giáo, không có chiến tranh nào là chân chính. Đây là những từ ngữ của kẻ thắng trận đặt ra để biện minh cho những hành động hận, thù tàn ác, bạo động, chém giết. Kẻ chiến thắng luôn luôn chân chính, còn kẻ chiến bại luôn luôn bất chính. Không tôn giáo nào chấp nhận quan niệm như vậy.

Thông điệp của Đức Phật là bắt bạo động và tình thương yêu. Đức Phật dạy rằng hận thù không bao giờ dập tắt được hận thù, hận thù chỉ có thể được dẹp tắt được bằng tình thương. Người ta nên lấy từ bi để thắng hận thù, lấy lòng tốt đối lại với xấu xa, lấy bác ái đối lại với ích kỷ, và lấy sự chân thật đối lại với gian tà.

**Host: Những lời Phật dạy có vẻ quá lý tưởng. Có bao giờ có được những điều như vậy xảy ra được trên thế gian này?**

BS Hùm: Ít nhất trong lịch sử Ấn Độ đã có một vị vua đã theo lời dạy của Đức Phật. Đó là vua A Dục, một vị vua Phật tử của xứ Ấn vào thế kỷ thứ ba trước Tây lịch. Ban đầu theo gương vua cha, muốn hoàn thành việc chinh phục xứ Kalirya. Hàng ngàn người bị giết, bị thương, bị bắt làm tù binh. Sau khi trở thành một Phật tử, ông đã hoàn toàn thay đổi. Hoàng Đế A Dục công khai bày tỏ sự sám hối ăn năn. Ông nói ông vô cùng đau đớn khi nghĩ tới sự tàn sát ấy. Ông tuyên bố công khai rằng ông sẽ không bao giờ rút gươm để làm một việc chinh phục nào nữa, nhưng ông mong mọi tất cả mọi chúng sanh sẽ sống trong Bất Bạo Động, tự chủ, an tĩnh và ôn hoà. Ông mong muốn các con và cháu sẽ không bao giờ nghĩ tới bất cứ cuộc chinh phục nào khác hơn là chinh phục bằng Đạo Đức.

Đây là một tấm gương vô cùng tốt đẹp trong lịch sử về một con người chiến thắng vinh quang tột đỉnh, dù còn có thừa sức mạnh để tiếp tục chinh phục đất đai, nhưng lại từ bỏ chiến tranh và bạo động để trở về với hoà bình.

**Host: Như vậy xem ra giáo lý Phật giáo đã không có tính cách tiêu cực như nhiều người lầm tưởng mà lại có giá trị vô cùng quan trọng trong sự phục vụ chúng sanh, hướng dẫn chúng sanh có một cuộc đời an bình hạnh phúc, lo tu tâm dưỡng tánh không để mình bị ràng buộc triền miên bởi những vật chất phù du của cuộc đời.**

Xin cảm ơn Bs Hùm và DS Khâm.

Kính thưa quý khán giả.

Chương trình Sống Đạo xin chấm dứt nơi đây. Kính chúc quý khán giả thân tâm an lạc.